



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  
-----

**HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ TƯ VẤN**  
**Hợp đồng số: 2022-TV2-ĐTS**

- Gói thầu** : ĐTS-TV2 “Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi”
- Dự án** : Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV

**Hà Nội - 2022**

# HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ TƯ VẤN

Hà Nội, ngày 03 tháng 8 năm 2022

Hợp đồng số: 2022-TV2-ĐTS

**Gói thầu: ĐTS-TV2 “Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi”**

**Dự án: Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV**

## PHẦN 1 – CÁC CĂN CỨ

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2015 của Chính phủ Quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng tư vấn xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 992/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV”;

Căn cứ Quyết định số 461/QĐ-TCKTTV ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn về việc phê duyệt đề cương, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư giai đoạn lập dự án đầu tư cho dự án “Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV”;

Căn cứ Quyết định số 184/QĐ-TCKTTV ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) và điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu ĐTS-TV2 “Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi” thuộc Dự án “Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV”;

Căn cứ Quyết định số 231/QĐ-QTKTTV ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu ĐTS-TV2 “Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi” thuộc Dự án “Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV”.

Căn cứ nhu cầu và khả năng của hai bên.

## PHẦN 2 – CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

**1. Chủ đầu tư: Tổng cục Khí tượng Thủy văn**

Đại diện là: **Ông Trần Hồng Thái**

Chức vụ: **Tổng cục trưởng**

Địa chỉ: Trung tâm Điều hành tác nghiệp khí tượng thủy văn, số 8 Pháo Đài Láng, P. Láng Thượng, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 024.37755436.

Tài khoản : 9552.1. 7922878

Tại: Sở Giao dịch Kho bạc Nhà nước.

(Sau đây gọi tắt là Bên A)

**2. Nhà thầu: Liên danh Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng phát triển đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam và Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa Chất**

**Thành viên đứng đầu liên danh:** Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng phát triển đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam

Đại diện là: **Ông Nguyễn Thành Long**

Chức vụ: **Tổng giám đốc**

Địa chỉ: Số 25B phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội;

Điện thoại: 0243. 2595518

Fax: 0243. 2595518

Tài khoản số 278568000111 tại Ngân hàng VPBank chi nhánh Kim Liên

Mã số thuế: 0102317341

Mã ngân hàng: 01309001

**Thành viên liên danh:** Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa Chất

Đại diện là: **Ông Trần Đình Kiên**

Chức vụ: **Giám đốc**

Địa chỉ: Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội;

Điện thoại: 0243. 7550428

Tài khoản: số 111000037499 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Thăng Long, Hà Nội.

Mã số thuế: 0101074336

(Sau đây gọi tắt là Bên B)

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng tư vấn với các nội dung sau:

**Điều 1. Nội dung và khối lượng công việc**

Nội dung và khối lượng công việc nhà thầu thực hiện được nêu chi tiết trong Phụ lục “Điều khoản tham chiếu”.

**Điều 2. Yêu cầu về chất lượng và số lượng sản phẩm tư vấn**

**2.1. Yêu cầu về chất lượng:**

Chất lượng sản phẩm tư vấn do Bên B thực hiện phải đáp ứng được yêu cầu của Bên A, được nêu chi tiết trong Phụ lục “Điều khoản tham chiếu”; đảm bảo

tuân thủ theo các quy định hiện hành của Nhà nước về khảo sát công trình xây dựng, về lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và các văn bản pháp luật có liên quan.

2.2. Số lượng hồ sơ sản phẩm tư vấn:

- 05 bộ hồ sơ khảo sát gồm: Báo cáo khảo sát và các tài liệu liên quan;
- 05 bộ hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi gồm: Bản vẽ thiết kế cơ sở, Báo cáo nghiên cứu khả thi và các tài liệu liên quan;
- 01 USB chứa toàn bộ file gốc của hồ sơ khảo sát, hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi.

**Điều 3. Thời gian thực hiện**

3.1. Thời gian bắt đầu: Ngay sau khi Hợp đồng ký kết giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu có hiệu lực.

3.2. Thời gian thực hiện hợp đồng: 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

*(Bảng tiến độ thực hiện gói thầu tại Phụ lục số 01 kèm theo)*

**Điều 4. Hình thức hợp đồng, giá hợp đồng, tạm ứng, thanh toán**

4.1. Hình thức hợp đồng: Trọn gói.

4.2. Giá hợp đồng là: **1.467.157.860 đồng** *(Bằng chữ: Một tỷ, bốn trăm sáu mươi bảy triệu, một trăm năm mươi bảy nghìn, tám trăm sáu mươi đồng).*

*(Chi tiết giá trị hợp đồng tại Phụ lục số 02 kèm theo)*

4.3. Tạm ứng:

- Chủ đầu tư sẽ tạm ứng cho nhà thầu 30% giá trị hợp đồng cho từng thành viên liên danh theo tỷ lệ khối lượng công việc thực hiện sau khi hợp đồng có hiệu lực.

- Thu hồi tiền tạm ứng: Số tiền tạm ứng nêu trên được Chủ đầu tư thu hồi 100% vào đợt thanh toán của từng thành viên liên danh.

4.4. Thanh toán:

Việc thanh toán sẽ được thực hiện 02 lần, cụ thể như sau:

**(i) Thanh toán đợt 1:** Chủ đầu tư thanh toán 100% giá trị phần công việc của nhà thầu là Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa Chất (tương ứng với 40% giá hợp đồng) sau khi nhà thầu hoàn thiện công tác khảo sát địa chất, địa hình và được Chủ đầu tư chấp thuận báo cáo công tác khảo sát địa chất, địa hình.

**(ii) Thanh toán đợt 2:** Chủ đầu tư thanh toán 100% giá trị phần công việc của nhà thầu là Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng phát triển đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam (tương ứng với 60% giá hợp đồng) sau khi nhà thầu hoàn thiện công tác lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và Chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của nhà thầu.

Trong vòng 14 ngày, kể từ ngày chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ đề nghị thanh toán hợp lệ của nhà thầu, chủ đầu tư phải thanh toán cho nhà thầu.

4.5. Hồ sơ thanh toán bao gồm:

- Biên bản nghiệm thu;
- Bảng xác nhận giá trị khối lượng hoàn thành;
- Hóa đơn tài chính;
- Giấy đề nghị thanh toán của Nhà thầu.

4.6. Đồng tiền thanh toán: Đồng Việt Nam.

4.7. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản.

## **Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ đầu tư**

5.1. Quyền của Chủ đầu tư:

- Được quyền sở hữu và sử dụng sản phẩm tư vấn theo hợp đồng;
- Từ chối nghiệm thu sản phẩm tư vấn không đạt chất lượng theo hợp đồng;
- Kiểm tra chất lượng công việc của Nhà thầu nhưng không được làm cản trở hoạt động bình thường của Nhà thầu;
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

5.2. Nghĩa vụ của Chủ đầu tư:

- Cung cấp cho Nhà thầu thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu cần thiết để thực hiện công việc;
- Giải quyết kiến nghị của Nhà thầu theo thẩm quyền trong quá trình thực hiện hợp đồng không quá bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận được kiến nghị của Nhà thầu;
- Thanh toán cho Nhà thầu theo tiến độ thanh toán đã thỏa thuận trong hợp đồng;
- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Nhà thầu**

6.1. Quyền của Nhà thầu:

- Yêu cầu Chủ đầu tư cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến nhiệm vụ tư vấn;
- Được đề xuất thay đổi điều kiện cung cấp dịch vụ tư vấn vì lợi ích của Chủ đầu tư hoặc khi phát hiện các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm tư vấn;
- Từ chối thực hiện công việc không hợp lý ngoài phạm vi hợp đồng và những yêu cầu trái pháp luật của Chủ đầu tư;
- Được đảm bảo quyền tác giả theo quy định của pháp luật (đối với những sản phẩm tư vấn có quyền tác giả);
- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

6.2. Nghĩa vụ của Nhà thầu:

- Hoàn thành công việc đúng tiến độ, chất lượng theo thỏa thuận trong hợp đồng;
- Bảo quản và giao lại cho Chủ đầu tư những tài liệu do Chủ đầu tư cung cấp theo hợp đồng sau khi hoàn thành công việc (nếu có);
- Chịu trách nhiệm về chất lượng hồ sơ do mình đảm nhận;

- Giữ bí mật thông tin liên quan đến dịch vụ tư vấn. Ngoại trừ những nhiệm vụ được Chủ đầu tư yêu cầu, Nhà thầu không được phép tiết lộ cho bên thứ ba nào về công việc của mình hoặc bất cứ thông tin nào liên quan đến dự án mà không có sự đồng ý bằng văn bản của Chủ đầu tư;

- Mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp hoặc trích lập quỹ Bảo hiểm theo quy định;

- Các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

### **Điều 7. Điều chỉnh hợp đồng**

7.1. Chỉ được điều chỉnh hợp đồng cho những khối lượng công việc bổ sung hợp lý ngoài phạm vi công việc phải thực hiện theo hợp đồng đã ký kết (ngoài nhiệm vụ tư vấn phải thực hiện).

Khi điều chỉnh khối lượng mà không làm thay đổi mục tiêu đầu tư thì Chủ đầu tư và Nhà thầu tính toán thỏa thuận và ký kết phụ lục bổ sung hợp đồng; trường hợp thỏa thuận không được thì khối lượng các công việc phát sinh đó sẽ hình thành gói thầu mới, việc lựa chọn nhà thầu để thực hiện gói thầu này theo quy định hiện hành.

#### **7.2. Phương pháp điều chỉnh:**

- Khi có khối lượng công việc bổ sung ngoài phạm vi hợp đồng đã ký thì các bên phải lập phụ lục hợp đồng bổ sung, trong đó cần xác định rõ về khối lượng công việc bổ sung và đơn giá áp dụng.

Nếu các công việc bổ sung chưa có đơn giá trong hợp đồng, thì các bên tham gia hợp đồng phải thống nhất đơn giá để thực hiện khối lượng công việc này trước khi thực hiện. Đối với các công việc phát sinh đã có đơn giá trong hợp đồng thì áp dụng đơn giá trong hợp đồng đã ký. Việc xác định đơn giá mới theo nguyên tắc thỏa thuận về đơn giá cho khối lượng công việc phát sinh. Đơn giá mới được xác định theo các quy định hiện hành và các thỏa thuận trong hợp đồng.

- Các trường hợp khác phải được cấp quyết định đầu tư chấp thuận bằng văn bản.

### **Điều 8. Điều chỉnh tiến độ thực hiện hợp đồng**

Tiến độ thực hiện hợp đồng được điều chỉnh trong các trường hợp sau:

- Do ảnh hưởng của động đất, bão, lũ, lụt, sóng thần, hỏa hoạn, dịch họa hoặc các sự kiện bất khả kháng;

- Thay đổi phạm vi công việc thuộc dự án, gói thầu theo yêu cầu của Chủ đầu tư làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng;

- Do các thủ tục liên quan ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện hợp đồng khảo sát mà không do lỗi của bên nhận thầu gây ra.

### **Điều 9. Tạm ngừng và chấm dứt hợp đồng**

9.1. Hợp đồng được tạm ngừng trong các trường hợp sau:

- Chủ đầu tư quyết định ngừng thực hiện công việc trong hợp đồng khi Nhà thầu không đáp ứng các yêu cầu về chất lượng và tiến độ theo hợp đồng đã ký kết;

- Trước khi một bên tạm ngừng thực hiện công việc trong hợp đồng, thì phải báo cho bên kia biết bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do tạm ngừng thực hiện; Hai bên phải có trách nhiệm cùng thương lượng giải quyết để tiếp tục thực hiện đúng thỏa thuận hợp đồng đã ký kết, trừ trường hợp bất khả kháng (Điều 11 Bất khả kháng).

## 9.2. Chấm dứt hợp đồng

### 9.2.1. Nguyên tắc chấm dứt hợp đồng:

- Mỗi bên có quyền chấm dứt hợp đồng mà không phải bồi thường thiệt hại trong các trường hợp quy định tại mục 9.2.2 và 9.2.3 Hợp đồng này.

- Trường hợp đã tạm ngừng mà bên vi phạm không khắc phục lỗi của mình trong khoảng thời gian các bên đã thống nhất mà không có lý do chính đáng thì bên tạm ngừng có quyền chấm dứt hợp đồng.

- Trường hợp một bên đơn phương chấm dứt hợp đồng mà không phải do lỗi của bên kia gây ra, thì bên chấm dứt hợp đồng phải bồi thường thiệt hại cho bên kia.

- Trước khi một bên chấm dứt hợp đồng thì phải thông báo bằng văn bản cho bên kia trước một khoảng thời gian nhất định theo thỏa thuận trong hợp đồng nhưng không ít hơn bảy (07) ngày và trong đó phải nêu rõ lý do chấm dứt hợp đồng. Nếu bên chấm dứt hợp đồng không thông báo mà gây thiệt hại cho bên kia, thì phải bồi thường thiệt hại cho bên kia.

- Hợp đồng không còn hiệu lực kể từ thời điểm bị chấm dứt và các bên phải hoàn tất thủ tục thanh lý hợp đồng trong khoảng thời gian theo thỏa thuận trong hợp đồng, nhưng không quá 45 ngày kể từ ngày chấm dứt hợp đồng. Ngoài thời gian này nếu một bên không làm các thủ tục thanh lý hợp đồng thì bên kia được toàn quyền quyết định việc thanh lý hợp đồng.

### 9.2.2. Chấm dứt Hợp đồng bởi Chủ đầu tư:

- Nhà thầu bị phá sản hoặc chuyển nhượng lợi ích của hợp đồng cho chủ nợ của mình mà không có sự chấp thuận của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu từ chối thực hiện công việc theo hợp đồng hoặc 14 ngày liên tục không thực hiện công việc theo hợp đồng, hoặc sản phẩm của hợp đồng không đảm bảo chất lượng, trừ trường hợp được phép của Chủ đầu tư.

### 9.2.3. Chấm dứt Hợp đồng bởi Nhà thầu:

- Chủ đầu tư bị phá sản hoặc giải thể.

- Sau 30 ngày liên tục công việc bị ngừng do lỗi của Chủ đầu tư.

## **Điều 10. Phạt vi phạm hợp đồng**

- Trường hợp Nhà thầu vi phạm do không hoàn thành đủ số lượng sản phẩm hoặc chất lượng sản phẩm không đạt yêu cầu thì Nhà thầu phải làm lại cho đủ và đúng chất lượng.

- Trong trường hợp Nhà thầu vi phạm các điều khoản đã ghi trong hợp đồng mà không do lỗi của Chủ đầu tư hoặc sự kiện bất khả kháng:

+ Trường hợp Nhà thầu thực hiện quá thời gian hợp đồng thì mức độ phạt là 0,3% giá trị hợp đồng/ngày cho mỗi ngày chậm trễ.

+ Trường hợp phải tạm ngừng hợp đồng này do Nhà thầu vi phạm thì Nhà thầu phải chịu phạt số tiền tối đa là 12% (mười hai phần trăm) giá trị hợp đồng (trong trường hợp Nhà thầu vẫn phải tiếp tục được thực hiện tiếp hợp đồng).

+ Trường hợp Nhà thầu sử dụng tài liệu không chính xác dẫn tới phải thay đổi thì chi phí thực hiện lại công việc mà không được tính thêm và bị phạt số tiền tối đa là 12% giá trị phần chi phí phát sinh do phải điều chỉnh hồ sơ.

### **Điều 11. Bất khả kháng**

Bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan, và nằm ngoài tầm kiểm soát của các bên như động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn; chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh... và các thảm họa khác chưa lường hết trước được, sự thay đổi chính sách hoặc sự ngăn cấm của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam...

Nếu một trong hai bên vì điều kiện bắt buộc không thể thực hiện một phần hoặc toàn bộ trách nhiệm, công việc của mình do trường hợp bất khả kháng hoặc do bị ảnh hưởng bởi một bên khác theo hợp đồng thì trong vòng 7 ngày sau khi sự cố xảy ra Nhà thầu bị ảnh hưởng sẽ thông báo cho bên kia bằng văn bản toàn bộ sự việc chi tiết của trường hợp bất khả kháng.

Khi trường hợp bất khả kháng xảy ra, thì không áp dụng đối với nghĩa vụ thanh toán tiền của bất cứ bên nào cho bên kia theo Hợp đồng.

Một bên phải gửi thông báo cho Bên kia khi không còn bị ảnh hưởng bởi tình trạng bất khả kháng.

Trách nhiệm của các Bên trong trường hợp bất khả kháng

- Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình do sự kiện bất khả kháng sẽ không phải là cơ sở để bên kia chấm dứt hợp đồng.

- Trong trường hợp xảy ra sự bất khả kháng thời gian thực hiện hợp đồng sẽ được kéo dài bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà Nhà thầu bị ảnh hưởng không thể thực hiện có nghĩa vụ theo hợp đồng của mình và sự cố này sẽ phải được giải quyết càng sớm càng tốt với tất cả nỗ lực và sự khẩn trương cần thiết với sự nỗ lực của cả hai bên.

- Chấm dứt hợp đồng có lựa chọn và thanh toán.

Nếu trường hợp bất khả kháng xảy ra mà mọi nỗ lực của một Bên hoặc các Bên không đem lại kết quả và buộc phải chấm dứt công việc tại một thời điểm bất kỳ. Bên có thông báo sẽ gửi thông báo việc chấm dứt hợp đồng bằng văn bản cho bên kia và việc chấm dứt sẽ có hiệu lực trong vòng 7 ngày sau khi Bên kia nhận được thông báo.

Các khoản tiền mà Nhà thầu sẽ được thanh toán: Các khoản thanh toán cho các sản phẩm đã hoàn thành và đã được phía Chủ đầu tư chứng nhận.

### **Điều 12. Nhân sự thực hiện gói thầu của Nhà thầu**

Nhân sự thực hiện gói thầu của Nhà thầu có trình độ chuyên môn, kỹ năng, kinh nghiệm phù hợp, tương xứng với yêu cầu, đảm bảo thực hiện tốt các yêu cầu của Hợp đồng.

### **Điều 13. Bản quyền và quyền sử dụng tài liệu**

13.1. Nhà thầu sẽ giữ bản quyền tất cả các sản phẩm tư vấn và các tài liệu liên quan do nhà thầu thu thập. Chủ đầu tư được toàn quyền sử dụng các tài liệu này được sao để phục vụ công việc mà không cần phải xin phép Nhà thầu.

13.2. Nhà thầu phải cam kết rằng tất cả các sản phẩm tư vấn và các tài liệu liên quan khác do Nhà thầu lập và cung cấp cho Chủ đầu tư không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc bên thứ ba nào.

13.3. Chủ đầu tư sẽ không chịu trách nhiệm hoặc hậu quả nào từ việc khiếu nại rằng tất cả các sản phẩm tư vấn hoặc các tài liệu liên quan khác theo Hợp đồng này đã vi phạm bản quyền hay quyền sở hữu trí tuệ của một cá nhân hay bên thứ ba nào khác.

### **Điều 14. Bảo hiểm**

Để tránh những rủi ro về trách nhiệm nghề nghiệp, Nhà thầu phải mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp theo đúng qui định của pháp luật.

### **Điều 15. Quyết toán hợp đồng**

15.1. Quyết toán hợp đồng là việc xác định tổng giá trị cuối cùng của hợp đồng xây dựng mà Chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán cho Nhà thầu khi Nhà thầu hoàn thành tất cả các công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng.

15.2. Hồ sơ quyết toán hợp đồng do Nhà thầu lập theo khoản 2 Điều 22 Nghị định 37/2015/NĐ-CP. Nội dung của hồ sơ quyết toán hợp đồng phải phù hợp với các thỏa thuận trong hợp đồng, bao gồm các tài liệu sau:

- Biên bản nghiệm thu hoàn thành toàn bộ công việc thuộc phạm vi hợp đồng;
- Bản xác nhận giá trị khối lượng công việc phát sinh (nếu có) ngoài phạm vi hợp đồng;
- Bảng tính giá trị quyết toán hợp đồng (gọi là quyết toán A-B), trong đó nêu rõ phần đã thanh toán và giá trị còn lại mà Chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán cho Nhà thầu;

15.3. Thời hạn giao nộp hồ sơ quyết toán hợp đồng không được quá ba mươi (30) ngày kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành toàn bộ nội dung công việc cần thực hiện theo hợp đồng, bao gồm cả công việc phát sinh (nếu có).

### **Điều 16. Thanh lý hợp đồng**

16.1. Hợp đồng được thanh lý trong trường hợp:

- Các bên hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng đã ký;
- Hợp đồng xây dựng bị chấm dứt (hủy bỏ) theo quy định của pháp luật.

16.2. Việc thanh lý hợp đồng phải được hoàn tất trong thời hạn bốn mươi lăm (45) ngày kể từ ngày các bên tham gia hợp đồng hoàn thành các nghĩa vụ theo hợp đồng hoặc hợp đồng bị chấm dứt (hủy bỏ) theo điểm b khoản 1 Điều này.

**Điều 17. Điều khoản chung.**

- Hai bên cam kết thực hiện tốt các điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng;
- Hợp đồng lập xong đọc thông qua hai bên cùng nghe và nhất trí ký tên. Hợp đồng lập thành 07 bản có giá trị pháp lý như nhau Chủ đầu tư giữ 05 bản, Nhà thầu giữ 02 bản để thực hiện.
- Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký kết. *du* *Ng*

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

**TỔNG CỤC KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**  
**TỔNG CỤC TRƯỞNG** *na*

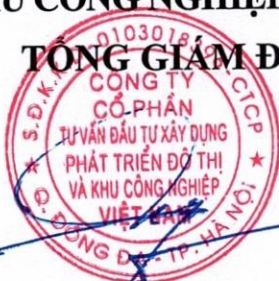


**Trần Hồng Thái**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

**CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU  
TƯ XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ  
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Thành Long**

**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN  
KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY  
DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT**

**GIÁM ĐỐC**



**Trần Đình Kiên**

*Handwritten mark*

## **PHỤ LỤC – ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

### **I. Mô tả khái quát về dự án:**

**1. Tên dự án:** Đầu tư xây dựng mới trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV.

**2. Cơ quan chủ quản:** Bộ Tài nguyên và Môi trường

**3. Chủ đầu tư:** Tổng cục Khí tượng Thủy văn

**4. Đơn vị lập:** Ban Quản lý các dự án khí tượng thủy văn

### **5. Mục tiêu dự án:**

Đầu tư xây dựng mới nhà làm việc, trang bị mới hệ thống thiết bị ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, hoạt động ổn định trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, truyền số liệu thông qua vệ tinh phục vụ quan trắc, dự báo và cảnh báo bão, dông, tố lốc, phát báo quốc tế, phục vụ kinh tế xã hội và quốc phòng an ninh cho khu vực Quần đảo Trường Sa.

### **6. Quy mô đầu tư**

#### **6.1. Phần xây dựng:**

- Trạm hải văn, Trạm khí tượng: Xây dựng nhà làm việc, nhà trạm diện tích khoảng 100 m<sup>2</sup>.

- Trạm thám không vô tuyến: Xây dựng nhà làm việc, nhà trạm (gồm cả nhà điều chế Hydro bằng điện phân) diện tích khoảng 200 m<sup>2</sup>.

- Trạm ra đa thời tiết: Xây dựng tháp ra đa (gồm cả phòng làm việc, phòng đặt thiết bị - thiết kế đồng bộ theo hãng cung cấp ra đa), diện tích khoảng 100 m<sup>2</sup>.

- Nhà trực: Xây dựng nhà trực công vụ diện tích khoảng 100 m<sup>2</sup>.

- Hạ tầng kỹ thuật: Cải tạo và xây dựng vườn quan trắc; xây dựng hạ tầng kỹ thuật đồng bộ.

6.2. Phần thiết bị: Trang bị mới đồng bộ hạng mục ra đa thời tiết, thiết bị thám không vô tuyến, hệ thống cung cấp năng lượng, hệ thống truyền tin, các thiết bị chuyên môn, thiết bị làm việc và sinh hoạt, phòng cháy chữa cháy, chống sét,...

**7. Địa điểm thực hiện dự án:** Trên khu đất của Trạm Hải văn Trường Sa thuộc huyện đảo Trường Sa, tỉnh Khánh Hòa.

**8. Tổng mức đầu tư dự án là:** 277.000.000.000 đồng.

*(Hai trăm bảy mươi bảy tỷ đồng).*

**9. Nguồn vốn:** Vốn Đầu tư công nguồn Ngân sách trung ương.

**10. Thời gian thực hiện:** 2022-2025.

### **11. Các quyết định liên quan:**

- Căn cứ Quyết định số 992/QĐ-BTNMT ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án “Đầu tư xây

dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV”;

- Căn cứ Quyết định số 461/QĐ-TCKTTV ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Tổng cục Khí tượng Thủy văn về việc phê duyệt đề cương, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư giai đoạn lập dự án đầu tư cho dự án “Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV”;

- Quyết định số 184/QĐ-TCKTTV ngày 31 tháng 5 năm 2022 của Tổng Cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu (E-HSMT) và điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu ĐTS-TV2 “Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi” thuộc Dự án “Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV”;

- Quyết định số 231/QĐ-QTKTTV ngày 01 tháng 8 năm 2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu ĐTS-TV2 “Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi” thuộc Dự án “Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV”.

## **II. Mô tả về gói thầu:**

**1. Tên gói thầu:** ĐTS-TV2 “Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi”.

**2. Mục đích gói thầu:** Lựa chọn nhà thầu tư vấn có đủ năng lực, kinh nghiệm để thực hiện các công việc “Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi” cho Dự án “Đầu tư xây dựng mới trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV”.

### **3. Phạm vi công việc của gói thầu:**

#### **3.1. Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi:**

##### *(i) Khảo sát địa hình:*

Khảo sát địa hình phục vụ thiết kế cơ sở và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi cho Dự án “Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo khí tượng thủy văn”.

a) Phạm vi khảo sát bao gồm việc khảo sát địa hình cho khu đất 10000m<sup>2</sup> dự kiến xây dựng 04 hạng mục công trình: Trạm Khí tượng Hải văn, Trạm thám không vô tuyến, Trạm ra đa thời tiết, Nhà công vụ.

##### b) Nội dung công việc dự kiến bao gồm:

Nội dung công tác khảo sát địa hình bao gồm nhưng không giới hạn các nhiệm vụ sau đây:

- Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình tỷ lệ 1/200, đường đồng mức 0,5m một khu vực rộng 10000m<sup>2</sup>, bao gồm: Đo vẽ bản đồ địa hình chi tiết hiện trạng trạm (theo bản vẽ khu đất đã được cấp kèm theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất GCN: CT-09669 của UBND tỉnh Khánh Hòa ngày 22 tháng 12 năm 2015 và khu vực xung quanh để phục vụ Thiết kế bản vẽ thi công công trình;

- Xác định tọa độ các vị trí khoan thăm dò địa chất.

- Đo dẫn độ cao.

- Và các công việc cần thiết khác có liên quan để phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi cho dự án.

- Hồ sơ khảo sát địa hình bao gồm:

+ Thuyết minh báo cáo khảo sát địa hình;

+ Giấy kiểm định máy móc thiết bị khảo sát còn hiệu lực;

+ Bản đồ tỷ lệ 1/200;

+ Đĩa CD ghi số liệu đo và bản đồ địa hình 1/200 dạng số hóa;

+ Các sổ đo;

+ Và các tài liệu khác theo quy định hiện hành về nghiệm thu sản phẩm đo đạc bản đồ.

Toàn bộ các công tác khảo sát địa hình phải được tổ chức thực hiện tuân thủ Thông tư 68/2015/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định kỹ thuật đo đạc trực tiếp địa hình và các tiêu chuẩn, quy phạm hiện hành khác có liên quan.

c) Khối lượng khảo sát địa hình dự kiến:

TT	Hạng mục công việc	Cấp địa hình	Đơn vị tính	Khối lượng	Tổng cộng
1	Bình đồ khu vực trạm tỷ lệ 1/200 (h=0.5m),	VI	ha	1	1
2	Xác định tọa độ các lỗ khoan khảo sát địa chất		vị trí	3	3

(ii) Khảo sát địa chất:

a) Phạm vi

Trong phạm vi dự án sẽ đầu tư xây dựng mới 04 hạng mục gồm: Trạm Khí tượng, Trạm Hải văn, Trạm thám không vô tuyến, Trạm ra đa thời tiết, do đó cần thiết phải thực hiện công tác khảo sát địa chất phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và thiết kế xây dựng công trình.

Dự kiến tại vị trí xây dựng công trình đặt tháp Ra đa khoan 03 hố khoan.

## b) Nội dung khảo sát

- Thu thập, phân tích và tổng hợp những tài liệu và số liệu về điều kiện tự nhiên của vùng, địa điểm xây dựng, kể cả những tài liệu, số liệu đã nghiên cứu, thăm dò và khảo sát trước đây ở vùng, địa điểm đó.

- Đo vẽ địa chất công trình.

- Khoan thăm dò: Công tác khoan thăm dò cần tuân theo Quy trình thăm dò địa chất công trình TCVN 9437:2012. Số lượng và độ sâu của các mũi khoan phải tuân theo tiêu chuẩn hiện hành và ở độ sâu cần thiết để xác định các yếu tố có thể ảnh hưởng đến tính ổn định về kết cấu và các hoạt động xây dựng.

Dự kiến khoan sâu 25m, khi khoan đến độ sâu dự kiến mà chưa gặp được lớp địa chất tốt thì tiếp tục khoan cho đến khi gặp lớp địa chất tốt và phải khoan sâu vào lớp địa chất tốt ít nhất 3m. Lớp địa chất tốt ở đây được định nghĩa là lớp đất có chỉ số SPT  $\geq 30$ .

- Lấy mẫu thí nghiệm: Trong quá trình khoan, tư vấn phải thực hiện lấy mẫu đất, đá để thí nghiệm như sau:

- + Mẫu nguyên dạng: Mẫu nguyên dạng phải được lấy ở tất cả các hố khoan với khoảng cách trung bình cứ 2m/1 mẫu nhưng mỗi lớp đất phải có tối thiểu 1 mẫu.

- + Mẫu xáo động: Nếu không lấy được mẫu nguyên dạng thì lấy mẫu xáo động để xác định thành phần hạt và các chỉ tiêu vật lý của đất. Mẫu xáo động được lấy cho đất rời, từ lõi khoan hoặc lõi mẫu SPT.

- + Lấy mẫu, đóng gói và bảo quản vận chuyển phù hợp với tiêu chuẩn TCVN 2683:2012 “Đất xây dựng - lấy mẫu, bao gói, vận chuyển và bảo quản mẫu”.

- Thí nghiệm trong phòng: Tư vấn phải tiến hành thí nghiệm các mẫu nguyên dạng hoặc không nguyên dạng đã được lấy trong hố khoan theo các tiêu chuẩn thí nghiệm hiện hành để xác định các chỉ tiêu cơ lý của đất.

- + Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý của mẫu đất nguyên dạng (09 chỉ tiêu). Số lượng mẫu thí nghiệm tại mỗi vị trí phụ thuộc vào số lượng lỗ khoan.

- + Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu cơ lý của mẫu đất không nguyên dạng (09 chỉ tiêu). Số lượng mẫu thí nghiệm tại mỗi vị trí phụ thuộc vào số lượng lỗ khoan.

- + Thí nghiệm xác định các chỉ tiêu hóa lý của mẫu nước ăn mòn bê tông.

Số lượng mẫu thí nghiệm là 01 mẫu/1 hố khoan.

- Chính lý tài liệu, lập báo cáo kết quả khảo sát địa chất công trình. Báo cáo kết quả khảo sát địa chất là bản tổng hợp các kết quả khảo sát địa kỹ thuật tại hiện trường và trong phòng tại địa điểm xây dựng, tham khảo các tài liệu địa kỹ thuật khu vực lân cận.

- Và các công việc cần thiết khác phục vụ Lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và Thiết kế xây dựng công trình.

- Hồ sơ khảo sát địa chất bao gồm:

- + Thuyết minh báo cáo khảo sát địa chất;
- + Sơ đồ vị trí lỗ khoan;
- + Các hình trụ lỗ khoan;
- + Các mặt cắt địa chất công trình;
- + Bảng tổng hợp tính chất cơ lý của các lớp đất;
- + Các biểu bảng kết quả thí nghiệm trong phòng và hiện trường;
- + Và các tài liệu cần thiết khác (nếu có).

c) Khối lượng khảo sát dự kiến như sau:

TT	Tên lỗ khoan	Chiều sâu dự kiến (m)	Khoan trong đất cấp (m)		Mẫu đất TN (mẫu)		Xuyên SPT trong đất (lần)		Ghi chú
			I-III	IV-VI	NT	KNT	I-III	IV-VI	
1	HK-1	25.00	15.00	10.00	7	5	7	5	
2	HK-2	25.00	15.00	10.00	7	5	7	5	
3	HK-3	25.00	15.00	10.00	7	5	7	5	
<b>Tổng cộng:</b>		<b>75.00</b>	<b>45.00</b>	<b>30.00</b>	<b>21</b>	<b>15</b>	<b>21</b>	<b>15</b>	

Nhà thầu phải lập phương án kỹ thuật khảo sát xây dựng phù hợp với nhiệm vụ khảo sát xây dựng, các tiêu chuẩn về khảo sát xây dựng được áp dụng và trình chủ đầu tư phê duyệt trước khi thực hiện công tác khảo sát.

### 3.2. Lập báo cáo nghiên cứu khả thi:

(i) *Lập thiết kế cơ sở:*

Thiết kế cơ sở được lập để đạt được mục tiêu của dự án, phù hợp với công trình xây dựng thuộc dự án, bảo đảm sự đồng bộ giữa các công trình khi đưa vào khai thác, sử dụng. Thiết kế cơ sở gồm thuyết minh và các bản vẽ thể hiện các nội dung sau:

a) Vị trí xây dựng, hướng tuyến công trình, danh mục và quy mô, loại, cấp công trình thuộc tổng mặt bằng xây dựng;

b) Phương án công nghệ, kỹ thuật và thiết bị được lựa chọn: Bao gồm phương án công nghệ, thiết bị cho các hạng mục trạm, các yếu tố cần quan trắc, giải pháp thu nhận, lưu trữ và truyền dẫn số liệu, giải pháp kết nối, điều khiển cho Ra đa thời tiết đối với Trạm Ra đa thời tiết Trường Sa, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam Trung Bộ và tại Trung tâm điều hành tác nghiệp Khí tượng Thủy văn;

c) Giải pháp về kiến trúc, mặt bằng, mặt cắt, mặt đứng công trình, các kích thước, kết cấu chính của công trình xây dựng;

d) Giải pháp về xây dựng, vật liệu chủ yếu được sử dụng, ước tính chi phí xây dựng cho từng công trình: Đặc biệt chú trọng do công trình nằm trên đảo, cách xa đất liền và phương án giao thông đi lại, chuyên chở vật liệu không thuận tiện. Giải pháp về nhân lực tham gia thi công cũng cần đề xuất do việc đưa công nhân ra đảo phải đáp ứng các điều kiện cụ thể đối với đảo có vị trí quốc phòng quan trọng như Trường Sa;

đ) Phương án kết nối hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài công trình, giải pháp phòng, chống cháy, nổ: Kết nối giao thông; giải pháp cấp điện, cấp nước, internet, điện thoại cho các hạng mục trạm; giải pháp kết nối hệ thống thoát nước;

e) Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật được áp dụng và kết quả khảo sát xây dựng để lập thiết kế cơ sở.

*(ii) Các nội dung khác của Báo cáo nghiên cứu khả thi:*

a) Sự cần thiết và chủ trương đầu tư, mục tiêu đầu tư xây dựng, địa điểm xây dựng và diện tích sử dụng đất, quy mô công suất và hình thức đầu tư xây dựng;

b) Khả năng bảo đảm các yếu tố để thực hiện dự án như sử dụng tài nguyên, lựa chọn công nghệ thiết bị, sử dụng lao động, hạ tầng kỹ thuật, yêu cầu trong khai thác sử dụng, thời gian thực hiện;

c) Phương án phá dỡ, tạo mặt bằng xây dựng, phương án quan trắc song song trong quá trình xây dựng, giải pháp tổ chức quản lý thực hiện dự án, vận hành, sử dụng công trình và bảo vệ môi trường;

d) Đánh giá tác động của dự án đối với môi trường, đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án, kiến nghị cơ chế phối hợp thực hiện, các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan cần liên hệ, xin cấp phép trong quá trình triển khai;

e) Xác định tổng mức đầu tư của dự án, nguồn vốn và cơ cấu vốn;

f) Lập nhiệm vụ khảo sát phục vụ công tác lập dự án đầu tư;

g) Và các nội dung khác có liên quan.

### **III. Trách nhiệm của bên mời thầu và nhà thầu:**

#### **1. Trách nhiệm của bên mời thầu:**

- Cung cấp đầy đủ tài liệu cần thiết có liên quan, phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho nhà thầu thực hiện công việc tư vấn;

- Bố trí những người có trách nhiệm và chuyên môn làm việc với nhà thầu tư vấn.

- Cùng hợp tác với nhà thầu và tạo điều kiện đến mức tối đa cho nhà thầu trong quá trình thực hiện hợp đồng;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan nhằm tạo điều kiện thuận lợi để Nhà thầu tư vấn thực hiện hợp đồng đạt kết quả yêu cầu;

- Tổ chức đi thực địa vùng xây dựng dự án khi có yêu cầu của nhà thầu;

- Thông báo cho Nhà thầu tư vấn để giải trình kết quả thực hiện gói thầu trong quá trình thẩm định và phê duyệt;

- Khi có đầy đủ hồ sơ khảo sát, lập báo cáo nghiên cứu khả thi tổ chức nghiệm thu và thanh toán theo quy định hiện hành;

- Cùng bàn bạc và đi đến thống nhất trước khi quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến phạm vi công việc của nhà thầu;

- Thực hiện biện pháp khắc phục các tồn tại được phát hiện trong quá trình thực hiện hợp đồng;

## **2. Trách nhiệm của nhà thầu:**

- Nhà thầu bảo đảm tuân thủ các quy định về khảo sát địa chất, địa hình, lập Báo cáo nghiên cứu khả thi hiện hành;

- Thường xuyên trao đổi, bàn bạc với Chủ đầu tư/Bên mời thầu để giải quyết các vướng mắc trong quá trình tư vấn, đáp ứng tiến độ và chất lượng công việc mà hai bên đã thống nhất;

- Nộp Báo cáo khảo sát địa chất, địa hình và Báo cáo nghiên cứu khả thi cho Bên mời thầu đúng thời hạn quy định;

- Nhà thầu cùng với Chủ đầu tư/Bên mời thầu giải trình kết quả thực hiện gói thầu trong quá trình thẩm định và phê duyệt.

**Phụ lục số 01**  
**BẢNG TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN GÓI THẦU ĐTS-TV2**

Stt	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (120 ngày)														
		1-4	5-12	13-20	21-27	28-35	36-40	41-51	52-59	60-67	68-75	76-80	81-91	92-99	100-107	108-120
1	Thu thập, phân tích các tài liệu liên quan															
2	Khảo sát địa chất phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi															
3	Khảo sát địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi															
4	Thí nghiệm và lập báo cáo khảo sát															
5	Phối hợp phân tích, đánh giá số liệu khảo sát phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi															
6	Lập thiết kế cơ sở															
7	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi															
8	Điều chỉnh phát sinh trong quá trình thẩm định và trình phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi															



**Phụ lục số 02 - Chi tiết Giá trị Hợp đồng**

*Đơn vị: đồng*

STT	Nội dung công việc	Tỷ lệ	Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng phát triển đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam	Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa Chất
1	2	3	4	5
1	Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ Lập báo cáo nghiên cứu khả thi	40%		586.863.144
2	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi	60%	880.294.716	
	<b>Tổng giá trị hợp đồng</b>	100%	<b>1.467.157.860</b>	



**Phụ lục số 03**

**DANH SÁCH NHÂN SỰ CHỦ CHỐT NHÀ THẦU ĐỀ XUẤT THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG**

<b>STT</b>	<b>Họ và tên nhân sự</b>	<b>Vị trí đảm nhiệm</b>
1	Nguyễn Thành Long	Trưởng nhóm
2	Lê Tuấn Anh	Phó nhóm
3	Vũ Kim Nhung	Chuyên gia khí tượng
4	Phạm Đình Lộc	Chuyên gia thủy văn
5	Bành Huy Tùng	Chuyên gia công nghệ thông tin
6	Vũ Đình Cường	Chuyên gia công nghệ thông tin
7	Trần Văn Trung	Chuyên gia thiết kế kiến trúc
8	Nguyễn Trọng Thắm	Chuyên gia thiết kế kết cấu
9	Phạm Thị Mai	Chuyên gia bóc tách khối lượng và lập dự toán
10	Ngô Thị Thu Thủy	Chuyên gia thiết kế điện
11	Phan Văn Quang	Chuyên gia khảo sát địa chất
12	Phạm Thái Sơn	Chuyên gia khảo sát địa hình



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**



## **THỎA THUẬN LIÊN DANH**

*Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2022*

**Gói thầu: ĐTS-TV2 “Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi”.**

**Thuộc dự án: Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV.**

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ E-HSMT Gói thầu ĐTS-TV2 “Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi” thuộc Dự án “Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV” ngày      tháng      năm 2022;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký thỏa thuận liên danh, gồm có:

**1. Thành viên đứng đầu liên danh: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ VÀ KHU CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM**

**(Sau đây gọi là Công ty NADIC)**

Đại diện là ông: **Nguyễn Thành Long**      Chức vụ: Tổng giám đốc

Địa chỉ: Số 25B phố Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: 0243. 2595518

Fax: 0243. 2595518

Tài khoản số 278568000111

tại Ngân hàng VPBank chi nhánh Kim Liên

Mã số thuế: 0102317341

Mã ngân hàng: 01309001

**2. Thành viên liên danh: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN, TRIỂN KHAI CÔNG NGHỆ VÀ XÂY DỰNG MỎ - ĐỊA CHẤT**

**(Sau đây gọi là Công ty CODECO)**

Đại diện là ông: **Trần Đình Kiên**

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số 36, ngõ 30, phố Tạ Quang Bửu, phường Bách Khoa, quận Hai Bà Trưng, P. Hà Nội.

Điện thoại: 0243. 7550428

Tài khoản: số 111000037499 tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Nam Thăng Long, Hà Nội

Mã số thuế: 0101074336

Các bên (sau đây gọi là thành viên) thống nhất ký kết thỏa thuận liên danh với các nội dung sau:

### **Điều 1. Nguyên tắc chung**

1. Các thành viên tự nguyện hình thành liên danh để tham dự thầu Gói thầu ĐTS-TV2 “Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi” thuộc Dự án “Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV”.

2. Các thành viên thống nhất tên gọi của liên danh cho mọi giao dịch liên quan đến gói thầu này là: **Liên danh NADIC-CODECO**.

3. Các thành viên cam kết không thành viên nào được tự ý tham gia độc lập hoặc liên danh với thành viên khác để tham gia gói thầu này. Trường hợp trúng thầu, không thành viên nào có quyền từ chối thực hiện các trách nhiệm và nghĩa vụ đã quy định trong hợp đồng. Trường hợp thành viên của liên danh từ chối hoàn thành trách nhiệm riêng của mình như đã thỏa thuận thì thành viên đó bị xử lý như sau:

- *Bồi thường thiệt hại cho các bên trong liên danh;*
- *Bồi thường thiệt hại cho Chủ đầu tư theo quy định nêu trong hợp đồng.*

### **Điều 2. Phân công trách nhiệm**

Các thành viên thống nhất phân công trách nhiệm để thực hiện Gói thầu ĐTS-TV2 “Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi” thuộc Dự án “Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV” đối với từng thành viên như sau:

1. Thành viên đứng đầu liên danh:

Các bên nhất trí ủy quyền cho Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng phát triển đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam làm thành viên đứng đầu liên danh, đại diện cho liên danh trong những phần việc sau:

- Ký đơn dự thầu;
- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với Bên mời thầu trong quá trình tham dự thầu, kể cả văn bản đề nghị làm rõ E-HSMT và văn bản giải trình, làm rõ E-HSDT hoặc văn bản rút E-HSDT;
- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
- Ký đơn kiến nghị trong trường hợp nhà thầu có kiến nghị.

2. Thành viên sử dụng chứng thư số để tham dự thầu là: Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng phát triển đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam.

3. Giá trị khối lượng công việc hoàn thành tương ứng với tỷ lệ phân chia trong liên danh được Bên mời thầu chuyển về tài khoản của từng thành viên trong liên danh.

4. Các thành viên trong liên danh thỏa thuận phân công trách nhiệm thực hiện công việc theo bảng dưới đây:

STT	Tên	Nội dung công việc đảm nhận	Tỷ lệ % giá trị đảm nhận so với tổng giá dự thầu
1	Công ty NADIC	Lập báo cáo nghiên cứu khả thi	60%
2	Công ty CODECO	Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi	40%
Tổng cộng		Toàn bộ công việc của gói thầu	100%

### Điều 3. Hiệu lực của thỏa thuận liên danh

1. Thỏa thuận liên danh có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Thỏa thuận liên danh chấm dứt hiệu lực trong các trường hợp sau:
  - Các bên hoàn thành trách nhiệm, nghĩa vụ của mình và tiến hành thanh lý hợp đồng;
  - Các bên cùng thỏa thuận chấm dứt;
  - Nhà thầu liên danh không trúng thầu;

- Hủy thầu Gói thầu ĐTS-TV2 “Khảo sát địa chất, địa hình phục vụ lập Báo cáo nghiên cứu khả thi và lập Báo cáo nghiên cứu khả thi” thuộc Dự án “Đầu tư xây dựng mới Trạm ra đa thời tiết và thám không vô tuyến Trường Sa phục vụ công tác dự báo KTTV” theo thông báo của Bên mời thầu.

Thỏa thuận liên danh được lập thành 03 bản, mỗi bên giữ 01 bản, 01 bản để nộp cùng hồ sơ dự thầu, các bản thỏa thuận có giá trị pháp lý như nhau./.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN ĐÚNG ĐẦU LIÊN DANH**  
**Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng phát triển đô thị**  
**và Khu công nghiệp Việt Nam**

**Tổng giám đốc**



**Nguyễn Thành Long**

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA THÀNH VIÊN LIÊN DANH**  
**Công ty TNHH Tư vấn, Triển khai công nghệ và Xây dựng Mỏ - Địa Chất**  
**Giám đốc**



**Trần Đình Kiên**